

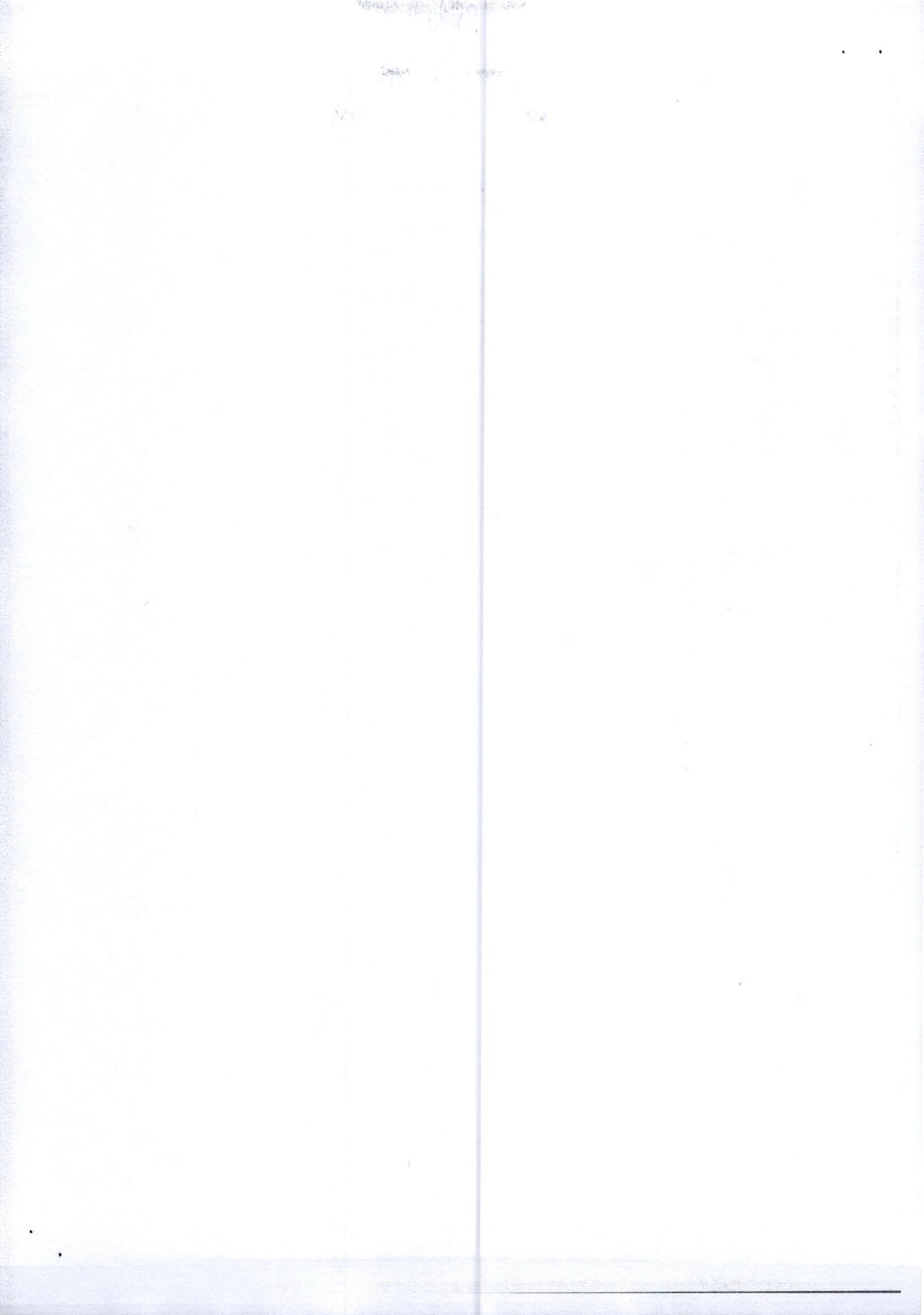
27	CK 710	25/10/2023	CK thuê khung rạp phục vụ đón trường đạt chuẩn	20.000.000	20.000.000	Giấy rút dư toán số 710 ngày 25/10/2023 thanh toán tiền cho Nhà hàng tiệc cưới Năm Thuận, số tài khoản thụ hưởng không thống nhất với hợp đồng ngày 04/9/2023 và biên bản thanh lý hợp đồng ngày 20/10/2023	
1. Quỹ lớp học 02 buổi				487.596.744	487.596.744		
1	PC 01	31/5/22024	Chi tiền dạy lớp 2 buổi năm học 2023-2024	410.607.000	410.607.000	Danh sách chi tiền 09 tháng chưa có người ký nhận	
2	PC 02	31/5/22024	Chi tiền quản lý dạy lớp 2 buổi năm học 2023-2024	76.989.744	76.989.744		
2. Quỹ phục vụ học tập				25.360.000	25.360.000		
1	PC 06	31/5/224	Chi khen thưởng hội khỏe phù đồng, học sinh đạt thành tích trong công tác tác đội	2.070.000	2.070.000	Không có quyết định khen thưởng, danh sách khen thưởng không có người ký nhận	
2	PC 07	31/5/224	Chi khen thưởng học sinh năm học 2023-2024	23.290.000	23.290.000		
Tổng cộng				720.816.744	720.816.744		

BIỂU 05: BẢNG KẾ CHỨNG TỪ CHI CHỨA HỢP LÝ

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 08/KL-T.Tr ngày 28/12/2024 của Chánh Thanh tra huyện)

ĐVT: đồng

STT	Chứng từ		Số tiền	Lý do	Ghi chú
	Số	Ngày tháng			
I. Ủy ban nhân dân xã Phước Tân					
1. Nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ					
1	RDT381	26/12/2023	187.860.000	187.860.000	Trước khi thuê đơn vị tư vấn thẩm định giá làm cơ sở xây dựng dự toán, UBND xã không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thẩm định giá là không phù hợp với quy định tại Khoản b, Điều 36 Luật Đấu thầu năm 2013 nay là Khoản 5, Điều 37, Luật Đấu thầu 2023, không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho toàn bộ dự toán mua sắm (không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, gói thầu thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu) là chưa phù hợp với quy định tại Điều 33 Luật Đấu thầu năm 2013 nay là Khoản 1, Điều 37 Luật Đấu thầu 2023. Đối với gói thầu trong hạn mức chi định thầu rút gọn như: gói thầu thẩm định giá, gói thầu tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, gói thầu thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, đơn vị không ban hành quyết định chi định thầu là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ nay là Khoản 2, Điều 78, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ.
II. Trường Tiểu học Lê Văn Tám					
1. Nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ					
			532.956.744	532.956.744	
			20.000.000	20.000.000	



UBND HUYỆN PHÚ RIỀNG
THANH TRA HUYỆN

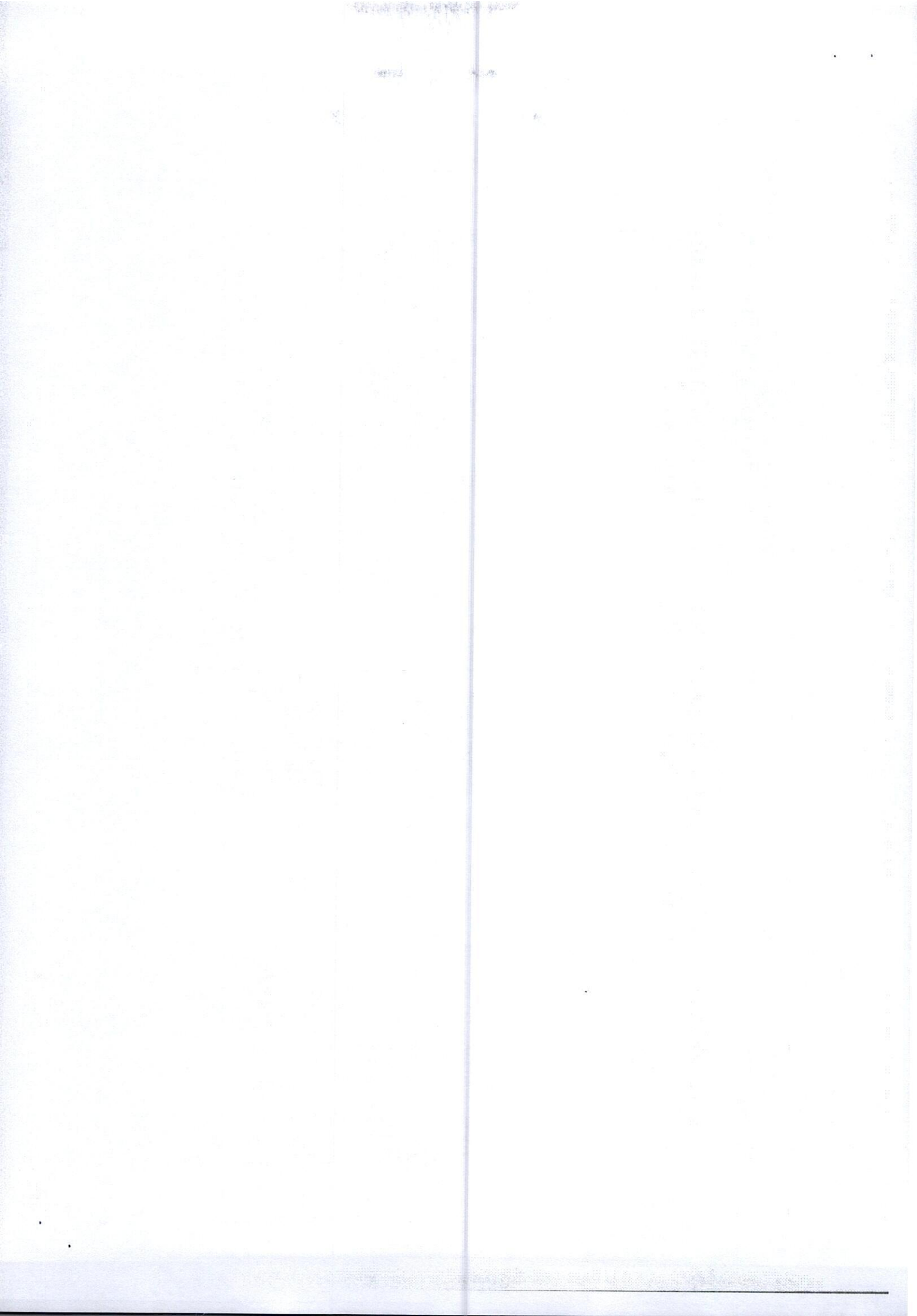
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU 04: BẢNG KÊ CHỨNG TỪ CHI SAI QUY ĐỊNH

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 09/KL-T.Tr ngày 05/12/2024 của Chánh Thanh tra huyện)

ĐVT: đồng

STT	Chứng từ		Nội dung chi	Số tiền		Lý do	Ghi chú
	Số	Ngày tháng		Chứng từ	Chi sai		
I. Nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ							
1	RDT63	07/04/2023	Thanh toán lương và phụ cấp CBCC xã Phước Tân tháng 4/2023	68.051.748	1.241.170	Bà Trần Thị Thu Lan, Công chức VPTK nghỉ chế độ thai sản từ ngày 05/4/2023 nhưng UBND xã vẫn chi trả lương và phụ cấp ngày 07/4/2023 (có làm việc ngày 3,4/4/2023). Ngày 14/8/2023 bà Lan có đơn xin đi làm trở lại (làm 14 ngày) và không hưởng lương tháng 8/2023 do đã nhận lương tháng 4/2023, như vậy tổng số ngày làm việc là 16 ngày, thiếu 4 ngày tương đương số tiền 1.241.170 đồng.	
Tổng cộng				68.051.748	1.241.170		



UBND HUYỆN PHÚ RIÊNG
THANH TRA HUYỆN

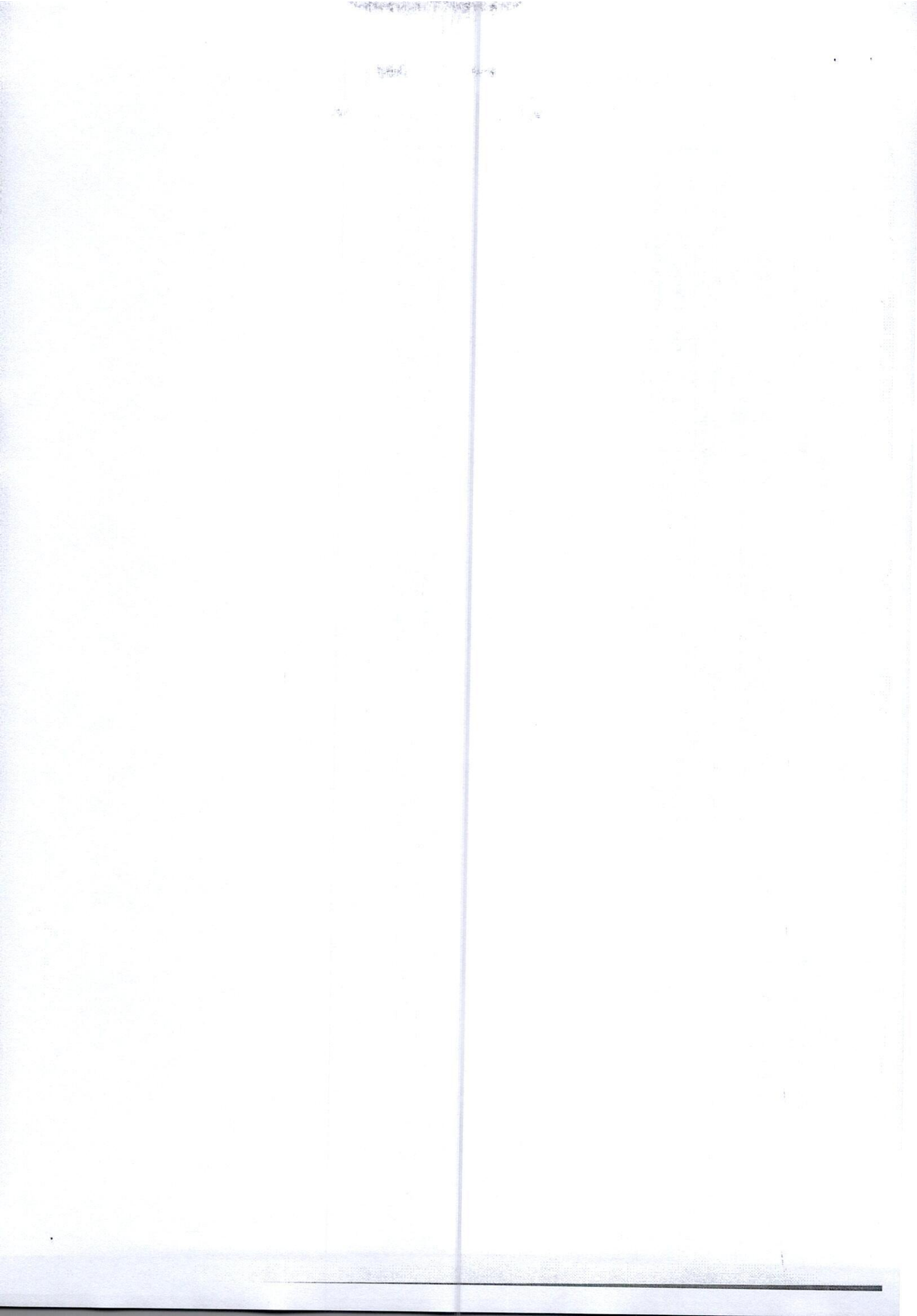
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU SỐ 03: BẢNG KÊ CHI TIẾT CÁC LOẠI QUỸ NGOÀI NGÂN SÁCH NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 08 /KL-T.Tr ngày 25/12/2024 của Chánh Thanh tra huyện)

ĐVT: đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng thu	Trong đó		Số đơn vị đã sử dụng	Số tiền tồn quỹ chuyển sang năm học 2019-2020	Ghi chú
			Năm trước chuyển sang	Số thu trong năm			
I	Quỹ Bảo hiểm y tế	29.494.139	11.718.734	17.775.405	0	29.494.139	
-	Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ	0	0	0	0	0	
-	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	29.494.139	11.718.734	17.775.405	0	29.494.139	
II	Quỹ tự phục vụ học tập, vệ sinh trường lớp	192.745.000	0	192.745.000	192.735.000	10.000	
-	Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ	32.375.000		32.375.000	32.375.000	0	
-	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	160.370.000		160.370.000	160.360.000	10.000	
III	Quỹ lớp học 02 buổi	1.721.925.000	0	1.721.925.000	1.721.898.984	26.016	
-	Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ	155.280.000		155.280.000	155.258.240	21.760	
-	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	513.265.000		513.265.000	513.260.744	4.256	
IV	Tiền ăn bán trú	526.690.000	0	526.690.000	526.690.000	0	
-	Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ	526.690.000		526.690.000	526.690.000	0	
	Tổng cộng	2.470.854.139	11.718.734	2.459.135.405	2.441.323.984	29.530.155	



UBND HUYỆN PHÚ RIỀNG
THANH TRA HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU SỐ 02: BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CÁC KHOẢN THU CHI KHÔNG QUA NSNN XÃ PHƯỚC TÂN NĂM 2023

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 03 /KL-T.Tr ngày 05/12/2024 của Chánh Thanh tra huyện)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra		Số sử dụng		Còn lại chuyển năm sau	Ghi chú
			Năm trước chuyển sang	Thu trong năm	Đã nộp kho bạc kèm soát chi	Số đã sử dụng		
-	Quỹ xây dựng CSHT	309.149.375	129.599.375	179.550.000	309.149.375	0	309.149.375	
-	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	63.702.000	33.162.000	30.540.000	63.702.000	21.458.000	42.244.000	
-	Quỹ khuyến học	41.254.500	10.714.500	30.540.000	41.254.500	34.115.000	7.139.500	
-	Quỹ người cao tuổi	53.889.750	23.349.750	30.540.000	53.889.750	9.364.000	44.525.750	
-	Quỹ nhân đạo	30.893.500	353.500	30.540.000	30.893.500	2.211.000	28.682.500	
-	Quỹ bảo trợ trẻ em	55.520.000	9.710.000	45.810.000	55.520.000	46.172.500	9.347.500	
-	Quỹ tình thương	74.000	74.000	0	74.000	0	74.000	
-	Quỹ vì người nghèo	153.921.500	108.111.500	45.810.000	153.921.500	9.422.500	144.499.000	
-	Quỹ phòng chống thiên tai	19.652.360		19.652.360	19.652.360	11.044.350	8.608.010	
	Tổng cộng (1+2+3)	728.056.985	315.074.625	412.982.360	728.056.985	133.787.350	594.269.635	

1	<i>Đề nghị chuyển kỳ sau</i>	33.087.342	24.120.254	8.967.088
-	Nguồn kinh phí tự chủ	34.607.497	25.640.409	8.967.088
-	Nguồn kinh phí không tự chủ	0	0	0
-	Nguồn thu học phí	-1.520.155	-1.520.155	0
2	<i>Hủy bỏ theo quy định</i>	0	0	0
-	Nguồn kinh phí tự chủ tiết kiệm CCTL	0		
-	Nguồn kinh phí không tự chủ	0		

UBND HUYỆN PHÚ RIỀNG
THANH TRA HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU SỐ 01C: BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THU - CHI NSNN NĂM 2023

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 03/KL-T.Tr ngày 31/12/2024 của Chánh Thanh tra huyện)

ĐVT: đồng

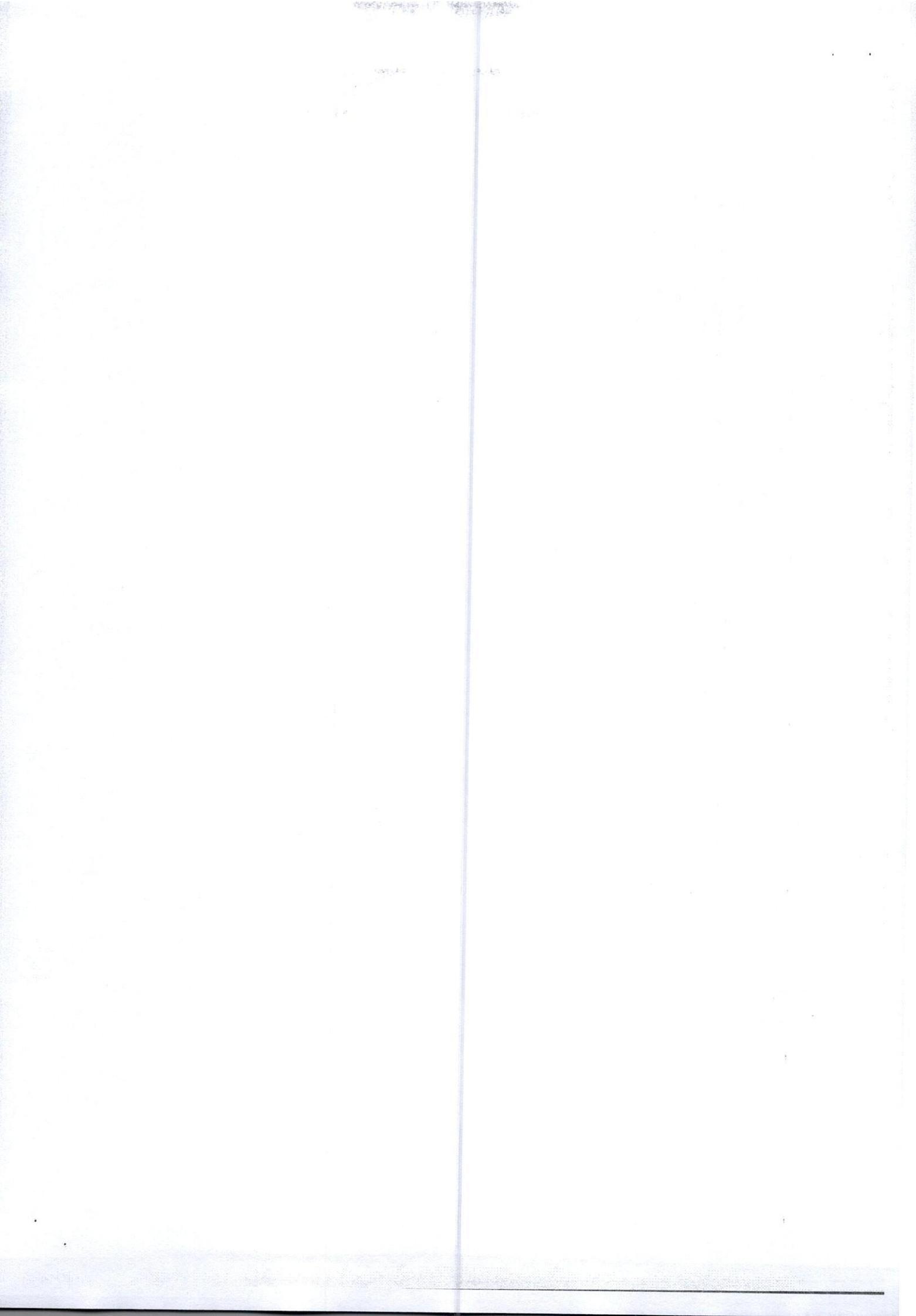
STT	CHỈ TIÊU	Tổng số	Chia ra	
			Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đô	Trường Tiểu học Lê Văn Tám
I	Dự toán được giao trong năm	10.846.607.621	4.046.210.085	6.800.397.536
1	Nguồn kinh phí tự chủ	10.482.935.621	3.733.488.085	6.749.447.536
-	Kinh phí năm 2022 chuyển sang	75.080	75.080	0
-	Kinh phí được duyệt năm 2023	10.482.860.541	3.733.413.005	6.749.447.536
2	Nguồn kinh phí không tự chủ	283.195.000	232.245.000	50.950.000
-	Kinh phí năm 2022 chuyển sang	0	0	0
-	Kinh phí được duyệt năm 2023	283.195.000	232.245.000	50.950.000
3	Nguồn thu học phí	80.477.000	80.477.000	0
-	Kinh phí năm học 2022-2023 chuyển sang	28.367.000	28.367.000	0
-	Học phí được giao trong năm	52.110.000	52.110.000	0
II	Kinh phí được sử dụng	10.820.465.453	4.029.035.005	6.791.430.448
1	Nguồn kinh phí tự chủ	10.473.893.453	3.733.413.005	6.740.480.448
2	Nguồn kinh phí không tự chủ	283.195.000	232.245.000	50.950.000
3	Nguồn thu học phí	63.377.000	63.377.000	0
III	Kinh phí thực nhận trong năm	10.775.425.132	3.975.027.596	6.800.397.536
-	Nguồn kinh phí tự chủ	10.457.220.132	3.707.772.596	6.749.447.536
-	Nguồn kinh phí không tự chủ	283.195.000	232.245.000	50.950.000
-	Nguồn thu học phí	35.010.000	35.010.000	0
IV	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	10.748.513.210	3.957.082.762	6.791.430.448
-	Nguồn kinh phí tự chủ	10.400.422.045	3.659.941.597	6.740.480.448
-	Nguồn kinh phí không tự chủ	283.194.010	232.244.010	50.950.000
-	Nguồn thu học phí	64.897.155	64.897.155	0
V	Kinh phí chưa sử dụng	33.087.342	24.120.254	8.967.088

-	Chi cho khối ND	131.875.000	238.218.460	238.218.460	175.321.559	132,95	73,60	73,60	
-	Chi cho khối CCB	79.342.000	100.657.000	100.657.000	84.519.141	106,53	83,97	83,97	
-	Chi cho khối CTD-NCT-ĐY-CD DC	64.368.000	128.124.000	128.124.000	118.019.000	183,35	92,11	92,11	
10,4	Chi cho khối quân sự	952.007.000	1.170.070.988	1.170.070.988	1.112.217.697	117	95	95,06	
10,5	Chi cho khối công an	361.486.000	453.321.000	453.321.000	397.446.000	110	88	87,67	
11	Chi khác ngân sách	32.680.000	32.680.000	32.680.000	32.680.000	100,00	100	100,00	
III	Chi bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	150.000.000	-	-	-	-	-	-	
IV	Chi dự phòng ngân sách	131.375.000	131.375.000	131.375.000	98.912.000	75,29	75,29	100	
V	Chi chuyển nguồn NS sang năm sau	1.285.841.000	1.285.841.000	1.285.841.000	-	-	-	101	
VI	Chi thực hiện cải cách tiền lương năm 2019	139.742.000	139.742.000	139.742.000	139.742.000	100,00	100,00	102	
VII	Thu hồi 70% vượt thu cải cách tiền lương								
VIII	Chi khác								
B	Các khoản chi được quản lý qua NSNN	-	-	-	-	-	-	-	
1	Các loại quỹ và ứng hộ khác								
-	<u>Quỹ đền ơn đáp nghĩa</u>								
-	<u>Quỹ tình thương</u>								
-	<u>Quỹ trẻ em</u>								
-	<u>Quỹ khuyến học</u>								
-	<u>Quỹ chăm sóc người cao tuổi</u>								
-	<u>Quỹ quản trang</u>								
-	Quỹ XHH nhân dân đóng góp								
2	Thu phí lệ phí	-							
C	KP tiết kiệm 10% CCTL	192.090.000	192.090.000	192.090.000	192.090.000				

BIỂU SỐ 01B: BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 03/KL-T.Tr ngày 25/12/2024 của Chánh Thanh tra huyện)

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO	DỰ TOÁN HỖND XÃ QUYẾT ĐỊNH	DỰ TOÁN UBND XÃ GIAO	THỰC HIỆN	THỰC HIỆN (%) SO VỚI			GHI CHÚ
						HUYỆN GIAO	HỖND Q. ĐỊNH	UBND GIAO	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	8.275.696.000	10.555.479.532	10.555.479.532	7.626.325.490	92,15	72,25	72,25	
A	Chi cân đối NS xã	8.083.606.000	10.363.389.532	10.363.389.532	7.626.325.490	94,34	73,59	73,59	
I	Chi đầu tư phát triển	-	-	-	-				
	Trong đó:								
	Chi vốn tiền sử dụng đất (NTM)								
II	Chi thường xuyên	6.568.738.000	8.806.431.532	8.806.431.532	7.387.671.490	112,47	83,89	83,89	
1	Chi trợ giá mặt hàng chính sách								
2	Chi sự nghiệp kinh tế	600.000.000	540.000.000	540.000.000	530.841.542	88,47	98,30	98,30	
3	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	93.798.000	93.798.000	93.798.000	61.305.800	65,36	65,36	65,36	
3.1	Chi sự nghiệp giáo dục.								
3.2	Chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề								
4	Chi sự nghiệp môi trường								
5	Chi sự nghiệp y tế	16.898.000	16.898.000	16.898.000	16.898.000	100,00	100,00	100,00	
6	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ								
7	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, thể thao	93.000.000	99.500.000	99.500.000	95.678.000	102,88	96,16	96,16	
8	Chi phát thanh, truyền hình	30.000.000	27.000.000	27.000.000	15.440.000	51,47	57,19	57,19	
9	Chi đảm bảo xã hội	62.172.000	8.334.000	8.334.000	6.060.000	9,75	72,71	72,71	
10	Chi thường xuyên còn lại	5.640.190.000	7.988.221.532	7.988.221.532	6.628.768.148	117,53	82,98	82,98	
10,1	Chi cho khối Đảng	404.470.000	661.396.000	661.396.000	656.746.886	162,37	99,30	99,30	
10,2	Chi QLNN	3.365.059.000	4.444.278.704	4.444.278.704	3.319.562.899	98,65	74,69	74,69	
-	Chi cho khối HỖND	360.169.000	403.160.000	403.160.000	365.697.838	101,54	90,71	90,71	
-	Chi cho khối UBND	3.004.890.000	4.041.118.704	4.041.118.704	2.953.865.061	98,30	73,10	73,10	
10,3	Chi hỗ trợ hội, đoàn thể, tổ chức xã hội	557.168.000	1.259.154.840	1.259.154.840	1.142.794.666	205,11	90,76	90,76	
-	Chi cho khối MTTQ xã	89.108.000	398.167.060	398.167.060	371.754.085	417,19	93,37	93,37	
-	Chi cho khối đoàn TN	93.938.000	215.073.660	215.073.660	214.547.290	228,39	99,76	99,76	
-	Chi cho khối phụ nữ	98.537.000	178.914.660	178.914.660	178.633.591	181,29	99,84	99,84	





21	Thu hồi các khoản chi năm trước					41.720.000				
B	Các khoản thu được để lại chi quản lý qua NSNN	0	0	0	0					
1	Các loại quỹ và ỳng hộ khác					0				

4. Giao Thanh tra huyện:

- Tham mưu Chánh Thanh tra huyện: Ban hành quyết định thu hồi số tiền 1.241.170 đồng đối với UBND xã Phước Tân (như đã nêu tại phần V. Biện pháp xử lý sau thanh tra) và văn bản kiến nghị UBND huyện ban hành văn bản triển khai thực hiện kết luận thanh tra theo quy định.

- Thực hiện công khai kết luận thanh tra theo quy định, đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận này.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách và các quỹ ngoài ngân sách đối với UBND xã Phước Tân và Trường Mẫu giáo Phú Riêng Đỏ, Trường Tiểu học Lê Văn Tám, Chánh Thanh tra huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện Kết luận này./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TTHU, TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- Phòng TCKH;
- KBNN Phú Riêng
- Các đơn vị được thanh tra;
- Lưu: VT, ĐT.Tr 16.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Trọng Lân

qua, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính, từng bước đưa công tác quản lý tài chính vào nề nếp, thực hiện đúng Luật ngân sách, Luật Kế toán, các chế độ quản lý tài chính hiện hành.

Từ kết quả thanh tra nêu trên, Chánh Thanh tra huyện yêu cầu các đơn vị được thanh tra thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với UBND xã Phước Tân:

- Chủ tịch UBND xã và các cá nhân có liên quan nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, hạn chế sau: (1) Công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, công tác phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cần tuân thủ đúng theo quy định của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu năm 2013, nay là Nghị định số Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu năm 2023; (2) Công tác kiểm soát chi thanh toán các chế độ tiền lương, phụ cấp khi có cán bộ công chức người lao động hưởng chế độ ốm đau, thai sản phải đảm bảo đúng theo quy định (đã nêu trong phần kết quả thanh tra).

- UBND xã Phước Tân có trách nhiệm thu hồi số tiền 1.241.170 đồng do chi sai quy định và nộp vào ngân sách Nhà nước chậm nhất 15 ngày kể từ ngày có kết luận của Chánh Thanh tra huyện (gửi Đoàn Thanh tra 01 bản giấy nộp tiền vào KBNN để lưu hồ sơ). Tên tài khoản: Tài khoản tạm thu, tạm giữ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phú Riềng, số tài khoản: 3941.0.1122270.00000 tại Kho bạc Nhà nước Phú Riềng.

(Có biểu số 04 và 05 kèm theo)

2. Đối với Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ:

Hiệu trưởng và các cá nhân có liên quan nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc chi các khoản chi từ quỹ học bán trú cần tuân thủ đảm bảo tỷ lệ chi đúng theo quy định tại Công văn số 588/UBND-KGVX ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh.

3. Đối với Trường Tiểu học Lê Văn Tám:

- Hiệu trưởng và các cá nhân có liên quan rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, hạn chế sau: (1) việc kiểm soát chứng từ chi phải đảm bảo theo quy định tại Điều 18 Luật Kế toán năm 2015; Điều 5, Nghị định số 174/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán; Điều b, Khoản 1, Điều 6, Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua kho bạc nhà nước; (2) Chấp hành nghiêm việc lập và gửi dự toán thu chi, việc quyết toán các khoản thu, chi từ các nguồn ngoài ngân sách gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, tham mưu UBND huyện quản lý theo hướng dẫn tại Công văn số 588/UBND-KGVX ngày 07/2/2024 của UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh.

- Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, trình Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm tra, quyết toán ngân sách năm 2023 theo quy định.

29/12/2017 hướng dẫn một số nội dung thi hành Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công; đã thực hiện công khai dự toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

2. Công tác quyết toán:

2.1. Đối với UBND xã Phước Tân: Đối với năm ngân sách 2023 UBND xã Phước Tân đã kịp thời tổng hợp kết quả hoạt động tài chính trong năm trình Hội đồng nhân dân xã thông qua, gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm tra, quyết toán đúng theo quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán ngân sách năm. Đồng thời, đơn vị đã thực hiện việc công khai dự toán, công khai quyết toán, công khai các loại quỹ ngoài ngân sách đúng theo quy định hiện hành.

2.2. Đối với Trường Mẫu giáo Phú Riêng Đỗ: Đối với nguồn ngân sách nhà nước đã được Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm tra, quyết toán ngân sách năm 2023. Công tác công khai tài chính thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc công khai được thực hiện qua các kỳ họp hội đồng sư phạm hàng tháng, họp ban đại diện cha mẹ học sinh, công khai tại các cuộc họp đầu năm và cuối năm, đồng thời được niêm yết đầy đủ tại nơi làm việc (Có quyết định số 21a/QĐ-MGPRĐ ngày 06/6/2024 về việc công bố công khai tài chính năm học 2023-2024 và Công văn số 01/CV-MGPRĐ ngày 06/6/2024 gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch).

2.3. Đối với Trường Tiểu học Lê Văn Tám: Đối với nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 đã lập báo cáo quyết toán và báo cáo tài chính gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm tra, tại thời điểm thanh tra chưa được phòng Tài chính - Kế hoạch quyết toán. Công tác công khai tài chính thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc công khai được thực hiện qua các kỳ họp hội đồng sư phạm hàng tháng, họp ban đại diện cha mẹ học sinh, công khai tại các cuộc họp đầu năm và cuối năm, đồng thời được niêm yết đầy đủ tại nơi làm việc. Tuy nhiên, đối với các khoản thu chi ngoài ngân sách khi kết thúc năm học 2023-2024 đơn vị không gửi báo cáo quyết toán các quỹ ngoài ngân sách lên Phòng Tài chính - Kế hoạch theo quy định tại Mục 2.3 và không gửi báo cáo kết quả cho UBND huyện theo quy định tại Mục 2.4 Công văn số 588/UBND-KGVX ngày 07/2/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh.

V. BIỆN PHÁP XỬ LÝ SAU THANH TRA

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế đối với công tác quản lý, điều hành thu chi ngân sách nhà nước và các quỹ ngoài ngân sách của các đơn vị trong thời gian

tham gia học 02 buổi, do đó đơn vị đã cân nhắc tiết kiệm chi hỗ trợ của nhân viên, giáo viên và quản lý để lấy kinh phí chi cho hoạt động bán trú chung của cả trường trong đó bao gồm cả 02 điểm lẻ. Từ năm học 2024-2025 đơn vị thực hiện chi đảm bảo đúng tỷ lệ theo quy định tại Công văn số 588/UBND-KGVX ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh.

b) Trường Tiểu học Lê Văn Tám:

Kiểm tra Quỹ lớp học 02 buổi có 02 khoản chi chưa đảm bảo về chứng từ kế toán (danh sách giáo viên nhận tiền dạy 02 buổi và danh sách chi tiền quản lý chưa có người ký nhận), cụ thể như sau:

+ Phiếu chi số 01 ngày 31/5/2024 chi tiền dạy lớp học 02 buổi năm học 2023-2024 với tổng số tiền 410.607.000 đồng chưa có người ký nhận trên danh sách nhận tiền.

+ Phiếu chi số 02 ngày 31/5/2024 chi tiền quản lý lớp học 02 buổi năm học 2023-2024 với tổng số tiền 76.989.744 đồng chưa có người ký nhận trên danh sách nhận tiền.

Kiểm tra Quỹ phục vụ học tập có 02 khoản chi chưa đảm bảo về chứng từ kế toán (chưa có quyết định khen thưởng kèm theo, danh sách khen thưởng không có người ký nhận), cụ thể như sau:

+ Phiếu chi số 06 ngày 31/5/2024 chi khen thưởng hội khỏe phù đồng, học sinh đạt thành tích trong công tác đội năm học 2023-2024 với tổng số tiền 2.070.000 đồng.

+ Phiếu chi số 07 ngày 31/5/2024 chi khen thưởng học sinh năm học 2023-2024 với tổng số tiền 23.290.000 đồng.

(Có biểu số 05 kèm theo)

IV. CÔNG TÁC KẾ TOÁN VÀ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH

1. Công tác kế toán và lập báo cáo tài chính:

1.1. Đối với UBND xã Phước Tân: Đơn vị đã mở sổ kế toán bằng phần mềm kế toán, hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo đúng quy định tại Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán, các loại sổ sách kế toán đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 70/2019/TT-BCT ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã. Các biểu mẫu đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

1.2. Đối với Trường Mẫu giáo Phú Riêng Đỗ và Tiểu học Lê Văn Tám: Đã thực hiện hạch toán đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và ghi chép các loại sổ sách kế toán theo Thông tư số 107/2017/TT-BCT ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Đã thực hiện việc xây dựng quy chế và công bố quy chế quản lý, sử dụng tài sản; đã mở sổ theo dõi tài sản, tính hao mòn tài sản theo đúng quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày

(Có biểu số 05 kèm theo)

2.2. Đối với việc thực hiện các khoản thu – chi ngoài ngân sách:

2.2.1. Đối với các khoản thu:

Các khoản thu trong năm học 2023-2024 đã được thông qua ý kiến của phụ huynh học sinh, nội dung thu phù hợp theo quy định tại Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh, các đơn vị đã gửi dự toán cho cơ quan tài chính theo dõi theo quy định.

2.2.2. Đối với việc thực hiện các khoản chi:

Kiểm tra hồ sơ, chứng từ thể hiện các đơn vị đã chấp hành tốt quy định về hóa đơn, chứng từ, trình tự thủ tục mua sắm, sửa chữa..., tuy nhiên vẫn còn một số nội dung chi sai chưa đảm bảo về nguyên tắc, chứng từ kế toán, nội dung chi, cụ thể như sau:

a) Trường Mẫu giáo Phú Riêng Đỏ:

Đối với quỹ bán trú: Qua đối chiếu tỷ lệ chi theo quy định tại Công văn số 588/UBND-KGVX ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh (thay thế Công văn số 3024/UBND-KGVX ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh) cho thấy đơn vị chi tiền công cho nhân viên hợp đồng phục vụ, cấp dưỡng, hỗ trợ thêm cho nhân viên và giáo viên trông giữ học sinh buổi trưa với tổng số tiền 40.200.000 đồng/năm học, chiếm tỷ lệ 25,89%/tổng số chi, thấp hơn so với quy định (theo quy định mức chi tối thiểu là 60%); chi cho công tác quản lý với tổng số tiền 8.100.000 đồng/năm học, chiếm 5,2%/tổng số chi (theo quy định mức chi tối đa không quá 15% trên tổng số kinh phí thu), phần kinh phí còn lại đơn vị chi mua đồ dùng phục vụ học bán trú, mua đồ vệ sinh, thuê nhân viên hỗ trợ cấp dưỡng và nhân viên vận chuyển nước, sửa chữa bảo trì đồ dùng nhà bếp. Như vậy, đối với nội dung chi hỗ trợ cho nhân viên hợp đồng, chi hỗ trợ thêm cho nhân viên, phục vụ, giáo viên trông giữ trẻ buổi trưa đơn vị thực hiện chi trả thấp hơn so với quy định.

Qua làm việc, Trường Mẫu giáo Phú Riêng đỏ cho biết: Do dự toán đầu năm đơn vị xây dựng mức chi hỗ trợ cho giáo viên, chi quản lý mức chi 300.000 đ/người/tháng, đối với nhân viên cấp dưỡng không có trong đối tượng chi theo quy định nhưng đơn vị xây dựng định mức chi 200.000 đ/tháng. Thời điểm xây dựng dự toán là tháng 9/2023 đơn vị đang áp dụng hướng dẫn tại Công văn số 3024/UBND-KGVX ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh, văn bản này không hướng dẫn mức chi tối đa và mức chi tối thiểu do đó đơn vị đã chi theo dự toán đã được cha mẹ học sinh thông qua và văn bản xây dựng dự toán đã gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch. Khi UBND tỉnh ban hành Công văn số 588/UBND-KGVX ngày 07/02/2024 hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh (thay thế Công văn số 3024/UBND-KGVX ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh), do dự toán đầu năm đã xây dựng và thông qua hội cha mẹ học sinh và gửi cơ quan tài chính, mặt khác đối với Trường Mẫu giáo Phú Riêng Đỏ có 02 điểm lẻ Phú Bình và Phú Thuận phần lớn học sinh là con em đồng bào dân tộc thiểu số nên khoản thu trên đơn vị không thu được mặc dù học sinh có

thể hiện có các thành phần như: thuê thẩm định giá, thuê tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, thuê thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu nhưng trong dự toán không có các hạng mục này và đơn vị cũng không thanh toán tiền cho các đơn vị tư vấn đối với các nội dung công việc đã thực hiện như trên. Ngày 29/11/2024, Đoàn thanh tra 16 tiến hành kiểm tra thực tế đối với hợp đồng mua bán bàn ghế số 08/2023/HĐ-MSHH ngày 18/12/2023 kèm theo giấy rút dự toán số 381 ngày 26/12/2023, kết quả kiểm tra thể hiện: Có 31 bộ bàn ghế hội trường, mỗi bộ gồm 01 bàn và 02 ghế ngồi, số lượng, kích thước và quy cách trùng khớp với hợp đồng mua bán và hồ sơ dự toán kỹ thuật UBND xã đã phê duyệt.

Nhận xét: UBND xã Phước Tân không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thẩm định giá là không phù hợp với quy định tại Khoản b, Điều 36 Luật Đấu thầu năm 2013 nay là khoản 5, Điều 37, Luật Đấu thầu 2023, không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho toàn bộ dự toán mua sắm (không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, gói thầu thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu) là chưa phù hợp với quy định tại Điều 33 Luật Đấu thầu năm 2013 nay là Khoản 1, Điều 37 Luật Đấu thầu 2023. Đối với gói thầu trong hạn mức chỉ định thầu rút gọn như: gói thầu thẩm định giá, gói thầu tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, gói thầu thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, đơn vị không ban hành quyết định chỉ định thầu là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ nay là Khoản 2, Điều 78, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ. Tuy nhiên, qua kiểm tra thực tế số lượng hàng hóa đã mua sắm tại đơn vị so với hồ sơ thanh toán, kết quả thể hiện mua sắm kết quả thể hiện số lượng, kích thước và quy cách hàng hóa trùng khớp với hợp đồng mua bán và hồ sơ dự toán kỹ thuật UBND xã đã phê duyệt.

(Có biểu số 05 kèm theo)

2. Đối với các trường: Mẫu giáo Phú Riêng Đò, Tiểu học Lê Văn Tám:

2.1. Đối với nguồn ngân sách: Qua kiểm tra hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán cơ bản các đơn vị đã thực hiện đúng các quy định về chứng từ kế toán, các tiêu chuẩn định mức theo quy định hiện hành. Tuy nhiên, Trường Tiểu học Lê Văn Tám vẫn còn một khoản chi chưa đảm bảo về nguyên tắc, chứng từ kế toán, cụ thể như sau:

Giấy rút dự toán ngân sách số 710 ngày 25/10/2023 từ nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ chuyển tiền thuê khung rạp phục vụ công tác đón trường chuẩn theo hóa đơn số 4 ngày 20/10/2023 cho Nhà hàng tiệc cưới Năm Thường với tổng số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Qua đối chiếu thông tin tài khoản thụ hưởng ghi trên hóa đơn và Hợp đồng dịch vụ ngày 4/9/2023, biên bản thanh lý hợp đồng ngày 20/10/2023 tuy cùng đơn vị thụ hưởng nhưng số tài khoản không trùng khớp. Trường Tiểu học Lê Văn Tám cho biết do sơ suất nên chỉ kiểm soát thông tin ghi trên hóa đơn bán hàng số 4 ngày 20/3/2023 mà không đối chiếu với thông tin ghi trên hợp đồng để lập chứng từ rút dự toán, tuy nhiên đơn vị cung cấp dịch vụ đã nhận được tiền và không có khiếu nại gì.

- Kiểm tra chứng từ chi ngân sách có một khoản chi sai quy định với tổng số tiền là 1.241.170 đồng, cụ thể như sau:

+ Giấy rút dự toán số 63 ngày 07/4/2023 từ nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ thanh toán tiền lương và phụ cấp cho CBCC xã Phước Tân tháng 4/2024 với tổng số tiền 68.051.748 đồng, qua đối chiếu hồ sơ giải quyết chế độ thai sản do Bảo hiểm xã hội huyện cung cấp tại Công văn số 64/BHXH ngày 10/10/2024 của BHXH huyện cho thấy: Trường hợp bà Trần Thị Thu Lan, Công chức văn phòng thống kê nghỉ chế độ thai sản từ ngày 05/4/2023 đến ngày 04/10/2023, lương của bà Lan do BHXH chi trả nhưng UBND xã Phước Tân vẫn chi trả lương tháng 4/2023 với số tiền 6.205.850 đồng cho bà Lan là sai quy định tại Khoản 1, Điều 34, Luật bảo hiểm xã hội năm 2019. Ngày 01/8/2023, bà Lan có đơn xin trở lại công tác từ ngày 14/8/2023 và được Chủ tịch UBND xã chấp thuận (đi làm sớm theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 40, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2019), tuy nhiên qua kiểm tra chứng từ chi lương tháng 8/2023 và làm việc với bà Lan cho biết: Ngày 14/8/2023 bà Lan đi làm sớm nhưng không hưởng lương tháng 8/2023 là do tháng 4/2023 UBND xã Phước Tân đã chi trả lương dư cho bà. Căn cứ Khoản 1, Điều 105, Luật Lao động năm 2019 và Điều 1, Quyết định số 188/1999/QĐ-TTg ngày 17/9/2019 của Chính phủ quy định chế độ tuần làm việc 40 giờ trong 5 ngày cho thấy: Mặc dù bà Lan đi làm sớm và không hưởng lương tháng 8/2023 nhưng tổng số ngày làm việc của bà Lan là 16 ngày, thiếu 4 ngày so với quy định (làm 02 ngày từ 3/4/2023 đến 4/4/2023, làm 14 ngày từ 14/8/2023 đến ngày 31/8/2023) tương đương số tiền 1.241.170 đồng. Nội dung này qua làm việc bà Lan và kế toán UBND xã cũng thừa nhận do UBND xã chi sai quy định (có biên bản làm việc kèm theo).

(Có biểu số 04 kèm theo)

- Kiểm tra chứng từ chi ngân sách có một khoản chi chưa đảm bảo về trình tự thủ tục của Luật đấu thầu năm 2013, cụ thể như sau:

+ Giấy rút dự toán ngân sách số 381 ngày 26/12/2023 từ nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ chuyển khoản tiền mua bàn ghế phục vụ Hội trường xã với tổng số tiền 187.860.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy: Trước khi thuê đơn vị tư vấn thẩm định giá làm cơ sở xây dựng dự toán, UBND xã không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thẩm định giá là không phù hợp với quy định tại Khoản b, Điều 36 Luật Đấu thầu năm 2013 nay là Khoản 5, Điều 37, Luật Đấu thầu 2023, không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho toàn bộ dự toán mua sắm (không phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, gói thầu thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu) là chưa phù hợp với quy định tại Điều 33 Luật Đấu thầu năm 2013 nay là Khoản 1, Điều 37 Luật Đấu thầu 2023. Đối với gói thầu trong hạn mức chỉ định thầu rút gọn như: gói thầu thẩm định giá, gói thầu tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, gói thầu thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, đơn vị không ban hành quyết định chỉ định thầu là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ nay là Khoản 2, Điều 78, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ. Kiểm tra hồ sơ đơn vị

Dự toán được sử dụng	10.820.465.453 đồng
Dự toán thực nhận trong năm	10.775.425.132 đồng
Dự toán đã sử dụng	10.748.513.210 đồng
Dự toán chuyển kỳ sau	33.087.342 đồng
Dự toán hủy bỏ	0 đồng

(Có biểu số 01C kèm theo)

Nhận xét:

- Trong năm 2023, các đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện chi đúng theo dự toán được giao và quy chế đã xây dựng.

- Đã áp dụng hình thức thanh toán các khoản chi dịch vụ công cộng, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, các khoản chi tiền lương, phụ cấp, kinh phí hoạt động cho cán bộ, nhân viên của đơn vị từ kho bạc nhà nước qua tài khoản ngân hàng theo quy định tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua kho bạc nhà nước.

- Trong năm 2023 các đơn vị đã tiết kiệm chi thường xuyên và thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường với tổng số tiền là 74.182.856 đồng, trong đó: Trường Mẫu giáo Phú Riêng Đò 41.302.000 đồng, Trường Tiểu Lê Văn Tám 32.880.856 đồng.

2.2. Đối với các khoản thu ngoài ngân sách năm học 2023-2024:

Trong năm học 2023-2024, các đơn vị tiến hành thu đối với quỹ bảo hiểm y tế, quỹ phục vụ học tập và vệ sinh trường lớp, quỹ bán trú và tiền ăn học 02 buổi, kết quả cụ thể như sau:

Tổng thu trong năm học	2.470.854.139 đồng
Trong đó:	
+ Năm trước chuyển sang	11.718.734 đồng
+ Thu trong năm học	2.459.135.405 đồng
Tổng chi trong năm học	2.441.323.982 đồng
Tồn quỹ chuyển sang năm sau	29.530.155 đồng

(Chi tiết các loại quỹ có biểu số 03 kèm theo)

Nhận xét: Đầu năm học các đơn vị đã xây dựng kế hoạch thu, chi các quỹ, đã tổ chức Hội nghị Cha mẹ học sinh năm học 2023-2024 để bàn bạc thống nhất các khoản thu, mức thu và được đa số cha mẹ học sinh thống nhất.

III. KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TRONG THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH VÀ CÁC QUỸ NGOÀI NGÂN SÁCH

1. Đối với UBND xã Phước Tân:

Qua kiểm tra hồ sơ việc chấp hành pháp luật trong công tác thu, chi ngân sách và các loại quỹ ngoài ngân sách, cơ bản đơn vị đã chấp hành tốt các quy định hiện hành về chế độ kê toán, tiêu chuẩn định mức. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn hạn, hạn chế đối với một số khoản chi từ nguồn ngân sách nhà nước, cụ thể như sau:

thực hiện đạt 9.223.601.616 đồng, đạt 111,45% dự toán UBND huyện giao và đạt 87,4% dự toán của HĐND xã thông qua.

Nhân xét: Trong năm 2023, số liệu thu ngân sách của UBND xã Phước Tân cao hơn dự toán UBND huyện giao là do bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cấp thêm so với dự toán điều chỉnh, thu không đạt so với dự toán HĐND xã giao là do nguồn thu khác (thu phạt hành chính), thu phí chứng thực, hộ tịch có xu hướng giảm, thu lệ phí trước bạ nhà đất không đạt so với kế hoạch, nguyên nhân: Việc thu ngân sách đối với khoản tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ nhà đất phụ thuộc vào biến động chuyển nhượng đất đai và nhu cầu chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở nông thôn của người dân trên địa bàn xã. Đối với chi ngân sách không đạt so với dự toán UBND huyện và HĐND xã giao là do trong năm đơn vị thực hiện chuyển nguồn

(Chi tiết có biểu số 01A kèm theo)

1.2. Việc thực hiện các chỉ tiêu dự toán chi ngân sách:

- Tổng các khoản chi ngân sách xã được UBND huyện giao 8.275.696.000 đồng, Hội đồng nhân dân xã giao 10.555.479.532 đồng, kết quả thực hiện đạt 7.626.325.490 đồng, đạt 92,15% dự toán UBND huyện giao và đạt 72,25 % dự toán của HĐND xã thông qua.

Nhân xét: Trong năm 2023, UBND xã thực hiện dự toán chi không đạt so với dự toán được UBND huyện và HĐND xã thông quan, nguyên nhân: Nguồn thu không đạt so với dự toán huyện giao, chi dự phòng thấp hơn dự toán và thực hiện chuyển nguồn sang năm sau, một số nhiệm vụ chi chưa hoàn thành nên chưa thanh toán hết và một số nhiệm vụ chi còn dư do không còn nhiệm vụ chi...

(Chi tiết có biểu số 01B kèm theo)

1.3. Các khoản thu thuế, phí, lệ phí:

Qua kiểm tra dự toán thu, đối chiếu biên lai thu và biên bản quyết toán biên lai thu phí, lệ phí, thu các khoản thu ngân sách theo quy định giữa UBND xã Phước Tân và Chi cục Thuế huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện cho thấy: Đơn vị đã thực hiện thu, quyết toán biên lai, nộp các khoản thu vào tài khoản tiền gửi tại kho bạc để quản lý, kiểm soát chi theo quy định.

1.4. Đối với các khoản thu ngoài ngân sách:

+ Tồn các khoản thu từ nhân dân năm trước chuyển sang: 314.074.625 đồng
+ Tổng các khoản thu vận động từ nhân dân trong năm: 412.982.360 đồng
+ Tổng số đã sử dụng trong năm: 133.787.350 đồng
+ Tồn chuyển sang năm 2024 sử dụng: 594.269.635 đồng

Các khoản thu UBND xã Phước Tân thu vận động từ nhân dân: Đối với 07 loại quỹ vận động từ nhân dân được giao cho các ban thôn thực hiện, được tổng hợp nộp kho bạc nhà nước kiểm soát chi theo quy định.

(Có biểu số 02 và đối chiếu kho bạc kèm theo)

2. Đối với các trường học:

2.1. Nguồn kinh phí do ngân sách cấp:

Dự toán được giao 10.846.607.621 đồng

Số: 03/KL-T.Tr

Phú Riềng, ngày 15 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách và các quỹ ngoài ngân sách
tại UBND xã Phước Tân, Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ,
Trường Tiểu học Lê Văn Tám**

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-T.Tr ngày 26/9/2024 Chánh Thanh tra huyện về việc thanh tra công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách và các quỹ ngoài ngân sách tại UBND xã Phước Tân, Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ, Trường Tiểu học Lê Văn Tám (Đoàn Thanh tra 16).

Qua xem xét Báo cáo số 01/BC-Đ.TTr ngày 10/12/2024 của Đoàn Thanh tra số 16, Dự thảo Kết luận thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra 16, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

I. VIỆC LẬP, PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH

- Đối với UBND xã Phước Tân: Việc lập, phân bổ và quyết định dự toán thu, chi ngân sách của xã về cơ bản theo quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán năm 2023.

- Đối với các trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ, Tiểu học Lê Văn Tám: Công tác lập, giao nhận, phân bổ dự toán đơn vị thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước, Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán năm 2023.

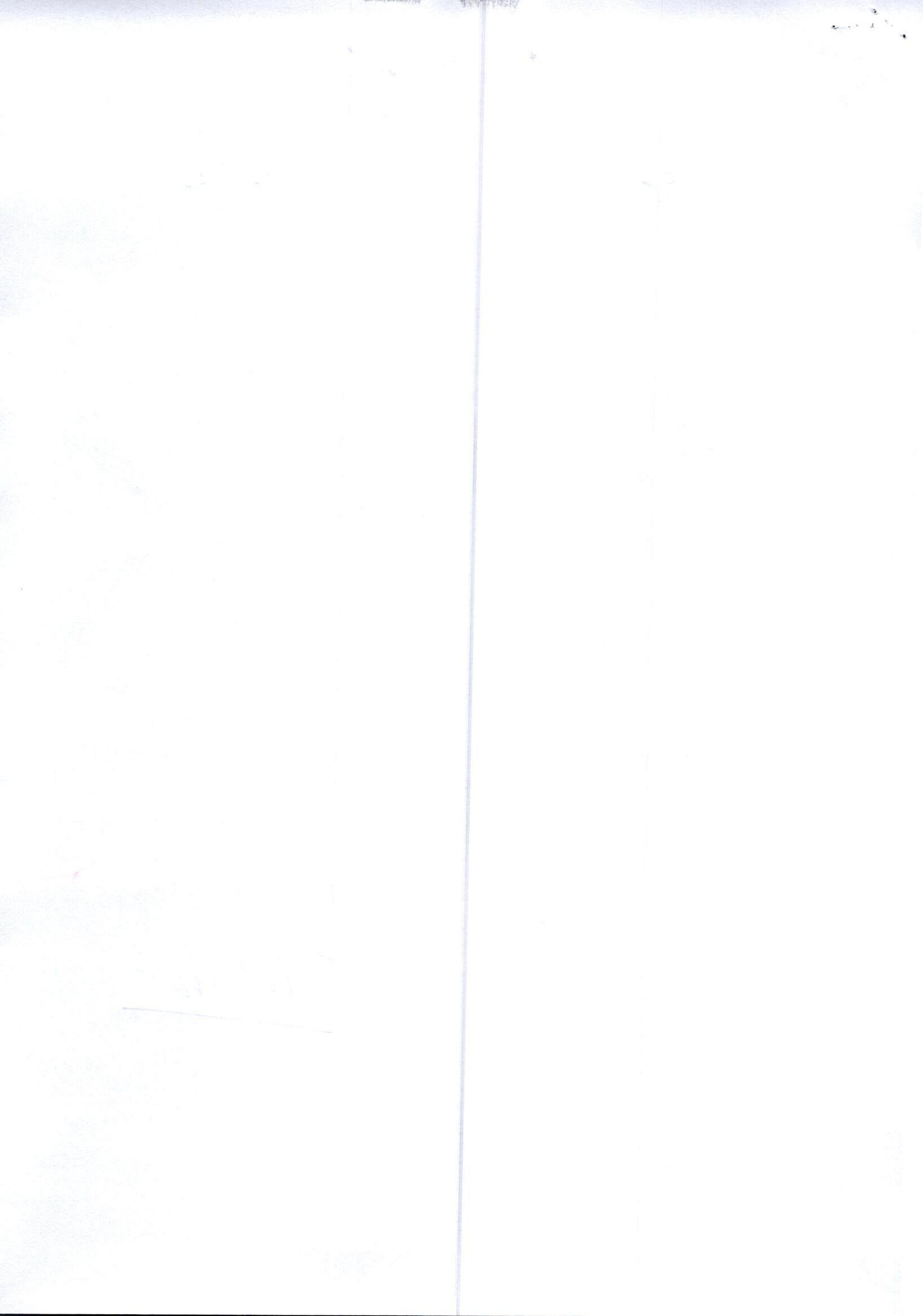
(Số liệu chi tiết có biểu số 01A, 01B, 01C kèm theo)

II. VIỆC CHẤP HÀNH DỰ TOÁN

1. Đối với UBND xã Phước Tân:

1.1. Việc thực hiện các chỉ tiêu dự toán thu ngân sách

Tổng các khoản thu cân đối ngân sách xã được UBND huyện giao 8.275.696.000 đồng, Hội đồng nhân dân xã giao 10.555.479.532 đồng, kết quả



UBND HUYỆN PHÚ RIỀNG
THANH TRA HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /T.Tr
V/v phối hợp đăng tải Kết luận
thanh tra số 03/KL-T.Tr ngày
26/9/2024.

Phú Riềng, ngày 03 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

Ngày 25/12/2024 Chánh Thanh tra huyện ban hành Kết luận số 03/KL-T.Tr về việc thanh tra việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách và các quỹ ngoài ngân sách tại UBND xã Phước Tân, Trường Mẫu giáo Phú Riềng Đỏ, Trường Tiểu học Lê Văn Tám.

Căn cứ quy định tại Điều 49 Luật Thanh tra năm 2022, Khoản 1, Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra, kết luận thanh tra phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan thanh tra, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp phải được thực hiện ít nhất 15 ngày liên tục. Do đó, Thanh tra huyện đề nghị Văn Phòng HĐND và UBND huyện phối hợp đăng tải Kết luận thanh tra lên trang website của UBND huyện Phú Riềng.

(Gửi kèm Kết luận thanh tra số 03/KL-T.Tr ngày 25/12/2024 của Chánh Thanh tra huyện)

Thanh tra huyện đề nghị Văn Phòng HĐND&UBND huyện phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Trọng Lâm